

Số: 154 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 10 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; sau khi xem xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2697/TTr-SNN ngày 14/9/2022, Công văn số 3038/SNN-KHTC ngày 11/10/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Chương trình), với những nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới là giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, từng bước hình thành nông thôn mới thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

- Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, đặc biệt là vai trò trung tâm của người dân tham gia thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích người dân nông thôn chủ động áp dụng chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng tiếp cận dịch vụ và đời sống của người dân.

### 2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu Chương trình của Trung ương và Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện Chương trình.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình MTQG gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

a) Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 90% hồ sơ công việc cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% các địa phương, đơn vị quản lý điều hành trên môi trường điện tử.

- Ít nhất 97% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2 của Tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Có ít nhất 04 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.5 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; ít nhất 02 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 6.5 của Tiêu chí số 6 về Kinh tế và ít nhất 02 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.2 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Phấn đấu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

b) Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn: Ít nhất 70% xã có các hợp tác xã, 70% cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

c) Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới: Có ít nhất 40% đơn vị (cấp xã, huyện) cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa,...) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

d) Phấn đấu có ít nhất 01 mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường, văn hóa, y tế, giáo dục, an ninh trật tự,...).

### III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

#### 1. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức; đào tạo tập huấn kiến thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục đẩy mạnh và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, truyền thông, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các cổng thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới, trong các hội nghị, hội thảo, các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn.

- Tổ chức các hội nghị, các đợt bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã), các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

#### 2. Xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng phục vụ chuyển đổi số nông thôn. Trong đó, tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã, huyện; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp thông tin, giải quyết các thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, cá thể hóa, giảm thời gian, chi phí khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự.

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất.

+ Ứng dụng các phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác

quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn; tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng đối với kết quả xây dựng nông thôn mới; quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

+ Số hoá, đồng bộ, kết nối và liên thông cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

### **3. Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số. Đồng thời ứng dụng công nghệ thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, đất đai, các quy trình sản xuất an toàn, sản xuất hữu cơ để giúp người nông dân, tổ chức, doanh nghiệp áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin nâng cao năng suất và chất lượng nông sản.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới; xây dựng bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn; thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm OCOP. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh một cách bền vững.

### **4. Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới**

- Tiếp tục phát triển, triển khai các nền tảng xã hội số Thái Nguyên ID, ứng dụng Sổ tay Đảng viên điện tử, ứng dụng C-ThaiNguyen và các nền tảng số về nông nghiệp để thu hẹp khoảng cách số, đưa thông tin, dịch vụ hành chính công của tỉnh tới người dân, tổ chức, doanh nghiệp khu vực nông thôn thông qua thiết bị di động.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, xóm (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn ở các địa phương.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin và truyền thông cơ sở; phát triển, hiện đại hóa hệ thống đài truyền thanh xã, có cụm loa đến các xóm.

- Gắn mã, cập nhật, thông báo và gắn biển địa chỉ số cho từng hộ gia đình và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn nông thôn gắn với bản đồ số Việt Nam.

### **5. Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới**

- Xây dựng thí điểm các mô hình xã/xóm nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...).

- Xây dựng thí điểm các mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa trung ương, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

### **6. Huy động nguồn lực triển khai Chương trình**

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, xóm; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình MTQG, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

- Kêu gọi sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực của các tổ chức, đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số, xây dựng xã nông thôn mới thông minh.

- Duy trì vận hành có hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng theo Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 21/4/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên; hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, từng bước thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới thông minh.

## **IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

Nguồn vốn thực hiện Chương trình bao gồm:

- Nguồn vốn ngân sách thực hiện Chương trình được bố trí trong kế hoạch vốn của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.
- Vốn huy động hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch này các Sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và hàng năm, gắn với các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch của cơ quan, đơn vị nhằm đạt các mục tiêu đã đề ra; xong trước 14/10/2022.

Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6), cả năm (trước ngày 15/12) tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp).

### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả; tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tiếp tục số hóa, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất, kết nối thị trường, quản lý chất lượng nông sản và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là các sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí, huy động nguồn lực thực hiện Chương trình.

- Chỉ đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

- Tham mưu triển khai Chương trình theo giai đoạn và hàng năm; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Tham mưu lựa chọn, phê duyệt danh sách các mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử; phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tuyên truyền, tổ chức triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các huyện, thành phố phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa; gắn biển địa chỉ số cho các hộ gia đình nông thôn.

c) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương hướng dẫn và tổ chức thực hiện nội dung số 9 thuộc nội dung thành phần số 02 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới phù hợp với Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí huyện, xã nông thôn mới do ngành thông tin và truyền thông phụ trách; hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện Chương trình trong Đề án, Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh, các Sở, ngành và địa phương;

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, các tập đoàn, doanh nghiệp thương mại điện tử hướng dẫn, hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử; hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử.

đ) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ các cấp; phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp khu vực nông thôn. Hướng dẫn, điều phối Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện chuyển giao, cài đặt sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số tại các địa phương theo quy định.

#### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ các nguồn vốn (ngân sách Trung ương và tỉnh) thực hiện Chương trình này vào Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

#### **5. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính tham mưu, báo cáo UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương, nguồn vốn đối ứng ngân sách cấp tỉnh cho các đơn vị, địa phương để thực hiện Chương trình.

#### **6. Công an tỉnh**

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự, đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, công nghệ mới, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh góp phần phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Chính quyền số đáp ứng công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp trong lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao kiến thức về an ninh, an toàn thông tin và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trên không gian mạng cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

- Đồng bộ, khai thác hiệu quả dữ liệu trong cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

### **7. Sở Công Thương**

Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử.

### **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ngành, địa phương có liên quan huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

- Hỗ trợ khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ mới, ưu tiên công nghệ số, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ, quy trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp, nông thôn; hướng dẫn áp dụng các giải pháp về công nghệ số trong bảo hộ và khai thác hiệu quả giá trị tài sản trí tuệ (chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận,...).

### **9. Sở Ngoại vụ**

Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan kêu gọi sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực của các tổ chức, đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số, xây dựng xã/xóm nông thôn mới thông minh.

### **10. Các Sở: Xây dựng; Y tế; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Giáo dục và Đào tạo; Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn triển khai xây dựng thí điểm các mô hình: xã/xóm nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch xây dựng, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch nông thôn, bảo vệ môi trường).



## **11. Các sở, ngành khác có liên quan**

Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

## **12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể của tỉnh**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong nông thôn mới; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo nhiệm vụ được phân công.

- Ủy ban MTTQ tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn, tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân/cộng đồng đối với kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng Chương trình chuyển đổi số.

## **13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình cấp huyện, lựa chọn, đề xuất danh sách các mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử và tổ chức triển khai hiệu quả.

- Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương, chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình theo đúng quy định; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương.

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã, huyện.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự,....

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình đến toàn thể người dân, các tổ chức kinh tế xã hội thấy được lợi ích khi thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- VP ĐP NTM Trung ương;
- UB MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng ĐP NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CNN&XD, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Bình**